TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1383/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 379/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Đàm Minh L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Đường H, Phường Y, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Dinh Thi T (Đinh Thị T), sinh năm 1973

Quốc tịch: Canada

Địa chỉ: Michigan Ave M332, Dearborn, MI 48126, USA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đàm Minh L và bà Dinh Thi T (Đinh Thị T).

Giấy chứng nhận kết hôn số 3111, Quyển số 16 ngày 25/12/2015 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đàm Minh L và bà Dinh Thi T (Đinh Thị T) không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Bà Đinh Thị T (Dinh Thi T) được trọn quyền sở hữu nhà, đất đường C, Phường P, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc thửa đất số 48, tờ bản đồ số 15 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở

và tài sản khác gắn liền với đất số CI 390991, số vào sổ CH01408 ngày 28/9/2017 và Giấy phép xây dựng số 752/GPXD ngày 12/10/2017 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho bà Đinh Thị T (Dinh Thi T). Bà Đinh Thị T (Dinh Thi T) được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xin điều chỉnh lại phần xây dựng nhà theo Giấy phép xây dựng số 752/GPXD ngày 12/10/2017 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận cấp cho bà Đinh Thị T (Dinh Thi T) nêu trên.

Ông Đàm Minh L thừa nhận: Bà Đinh Thị T (Dinh Thi T) có thanh toán cho ông số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng là số tiền ông bỏ ra xây dựng nhà đường C, Phường P, quận PN, ông đã nhận đủ tiền. Vào ngày 14 tháng 10 năm 2019, ông sẽ bàn giao nhà đường C, Phường P, quận PN cho bà Đinh Thị T (Dinh Thi T) và ông đi tìm chỗ ở khác.

Thi hành án tại cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, Ông Đàm Minh L tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0013230 ngày 10/7/2019 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đàm Minh L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự đươc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Cao